

Câu 1. Chương trình lớp 9, em được học mấy phương châm hội thoại?

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 7

Câu 2. Phương châm về lượng là gì?

- A. Khi giao tiếp cần nói đúng sự thật
- B. Khi giao tiếp không được nói vòng vo, tối nghĩa
- C. Khi giao tiếp cần nói cho có nội dung, nội dung phải đáp ứng yêu cầu của cuộc giao tiếp
- D. Khi giao tiếp không nói những điều mình không tin là đúng

Câu 3. Thế nào là phương châm về chất?

- A. Khi giao tiếp không nên nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực
- B. Khi giao tiếp, cần nói cho có nội dung, của lời nói phải đáp ứng đúng với yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thiếu, không thừa
- C. Khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề.
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4. Phương châm quan hệ là gì?

- A. Khi giao tiếp cần nói lịch sự, tế nhị
- B. Khi giao tiếp cần tôn trọng người khác
- C. Khi giao tiếp chú ý ngắn gọn, rành mạch, tránh cách nói mơ hồ
- D. Khi giao tiếp, cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề

Câu 5. Câu thành ngữ “nói nhăng nói cuội” phản ánh phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm cách thức
- B. Phương châm quan hệ
- C. Phương châm về lượng
- D. Phương châm về chất

Câu 6. Câu thành ngữ “ăn ốc nói mò” liên quan tới phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm quan hệ
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm về lượng
- D. Phương châm cách thức

Câu 7. Thành ngữ “Nói đơm nói đặt” liên quan tới phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm cách thức
- D. Phương châm quan hệ

Câu 8. Xác định phương châm hội thoại của câu tục ngữ “Lời nói chẳng mất tiền mua/ Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”?

- A. Phương châm quan hệ
- B. Phương châm lịch sự
- C. Phương châm cách thức
- D. Phương châm về lượng

Câu 9. Câu “Cô ấy nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt” vi phạm phương châm nào?

- A. Phương châm lịch sự
- B. Phương châm quan hệ
- C. Phương châm cách thức

D. Phương châm về lượng

Câu 10. Phương châm quan hệ nào được thể hiện trong đoạn trích sau:

- Về đến nhà, A Phủ lắng vai ném nửa con bò xuống gốc đào trước cửa. Pá Tra bước ra hỏi:

- Mất mấy con bò?

A Phủ trả lời tự nhiên:

- Tôi về lấy súng, thế nào cũng bắn được. Con hổ này to lắm.

A. Phương châm quan hệ

B. Phương châm cách thức

C. Phương châm về chất

D. Phương châm về lượng

Câu 11. Đọc truyện cười sau và trả lời câu hỏi.

HỎI THĂM SƯ

Một anh học trò gặp một nhà sư dọc đường, anh thân mật hỏi thăm:

- A Di Đà Phật! Sư ông vẫn khỏe chứ? Được mấy cháu rồi?

Sư đáp:

- Đã tu hành thì làm gì có vợ mà hỏi chuyện mấy con.

- Thế sư ông già đi có chết không?

- Ai già lại chẳng chết!

- Thế sau này lấy đâu ra sư con?

(Truyện cười dân gian Việt Nam)

Anh học trò đã vi phạm phương châm gì trong giao tiếp?

A. Phương châm về chất

B. Phương châm về lượng

C. Phương châm quan hệ

D. Phương châm cách thức

Câu 12. Để không vi phạm các phương châm hội thoại, cần làm gì?

A. Nắm được đặc điểm của tình huống giao tiếp

B. Hiểu được nội dung mình định nói gì

C. Biết im lặng khi cần thiết

D. Phối hợp nhiều cách nói khác nhau

Câu 13. Câu trả lời trong đoạn hội thoại sau vi phạm phương châm hội thoại nào?

Lan hỏi Bình:

- Cậu có biết trường đại học Sư phạm Hà Nội ở đâu không?

- Thì ở Hà Nội chứ ở đâu!

A. phương châm về chất

B. Phương châm về lượng

C. Phương châm quan hệ

D. Phương châm cách thức

Câu 14. Các phương châm hội thoại là những quy định bắt buộc trong mọi tình huống giao tiếp, đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 15. Nhận định nào không phải nguyên nhân của các trường hợp không tuân thủ phương châm hội thoại?

A. Người nói vô ý, vụng về, thiếu văn hóa giao tiếp

B. Người nói phải ưu tiên một phương châm hội thoại, hoặc một yêu cầu khác cao hơn

C. Người nói muốn gây một sự chú ý để người nghe hiểu câu nói đó theo một hàm ý nào đó

D. Người nói nắm được các đặc điểm của tình huống giao tiếp

Câu 16. Các câu tục ngữ sau phù hợp với phương châm hội thoại nào trong giao tiếp?

1. Nói có sách mách có chứng

2. Biết thừa thì thôi

Không biết dựa cột mà nghe.

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm cách thức

Câu 17. Nói giảm nói tránh là phép tu từ liên quan đến phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

Câu 18. Phương châm hội thoại được sử dụng trong Ai ơi chớ vội cười nhau/Ngẫm mình cho tỏ trước sau hãy cười là?

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

Câu 19. Ăn bớt bát, nói bớt lời sử dụng phương châm hội thoại nào?.

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

Câu 20. Nói có sách, mách có chứng

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

Câu 21. Phương châm hội thoại nào được sử dụng trong: Kim vàng ai nỡ uốn câu - Người khôn ai nỡ nói nhau nặng lời.

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

Câu 22. Trống đánh xuôi kèn thổi ngược sử dụng phương châm hội thoại nào?.

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

Câu 23. Phương châm hội thoại nào không được tuân thủ trong đoạn hội thoại sau:

Mẹ chồng và con dâu nhà kia chẳng may đều góa bụa

Mẹ chồng dặn con dâu:

- Số mẹ con mình hẩm hiu, thôi thì cắn răng mà chịu!

**Không bao lâu, mẹ chồng có tư tình, con dâu nhắc lại lời dặn ấy thì mẹ chồng trả lời:
- Mẹ dặn là dặn con, chứ mẹ có còn răng nữa mà cần.**

- A. Phương châm về lượng
- B. Phương châm về chất
- C. Phương châm quan hệ
- D. Phương châm lịch sự

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	B	Câu 13	B
Câu 2	C	Câu 14	B
Câu 3	A	Câu 15	C
Câu 4	D	Câu 16	B
Câu 5	D	Câu 17	A
Câu 6	B	Câu 18	B
Câu 7	B	Câu 19	A
Câu 8	B	Câu 20	B
Câu 9	D	Câu 21	D
Câu 10	A	Câu 22	C
Câu 11	A	Câu 23	C
Câu 12	A		